

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số:10/NS/2021

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH NGUỒN SỐNG THIÊN NHIÊN**

Địa chỉ: 70 Vĩnh Hội, Phường 4, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028.3636 7300 Fax:

Mã số doanh nghiệp: 0314723786

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Sữa tiệt trùng nguyên kem, **PROTEIN** loại **A2 200ML - Australia's Own A2 PROTEIN Full Cream Milk 200ML**

2. Thành phần: Sữa 100%.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách đóng gói: Thê tích thực 200ml/ 1 hộp

Chất liệu bao bì: hộp giấy carton, bên trong là lớp PE, ghép kín, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Xuất Xứ: Úc

Sản phẩm của: Freedom Foods Group Trading Pty. Ltd.

Địa chỉ: 80 Box Road, Taren Point, NSW, 2229 Australia (Úc).

Sản xuất tại: Nhà máy Pactum Dairy Group Pty. Ltd. thuộc Freedom Foods Group Limited.

Địa chỉ: 1/102 Old Dookie Road, Shepparton, Victoria, 3630 Australia (Úc).

III. Mẫu nhãn sản phẩm (Có đính kèm nhãn sản phẩm và nhãn phụ sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số QCVN 5-1: 2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm sữa dạng lỏng.



Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 05 năm 2021

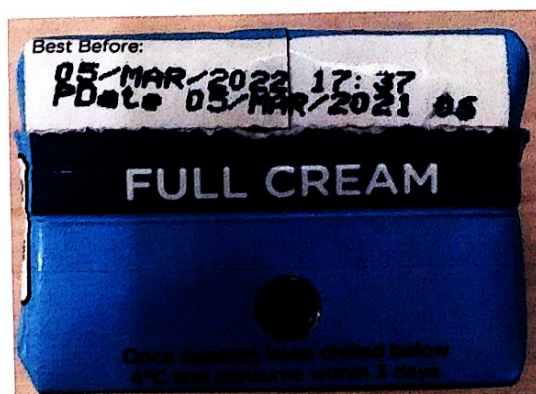
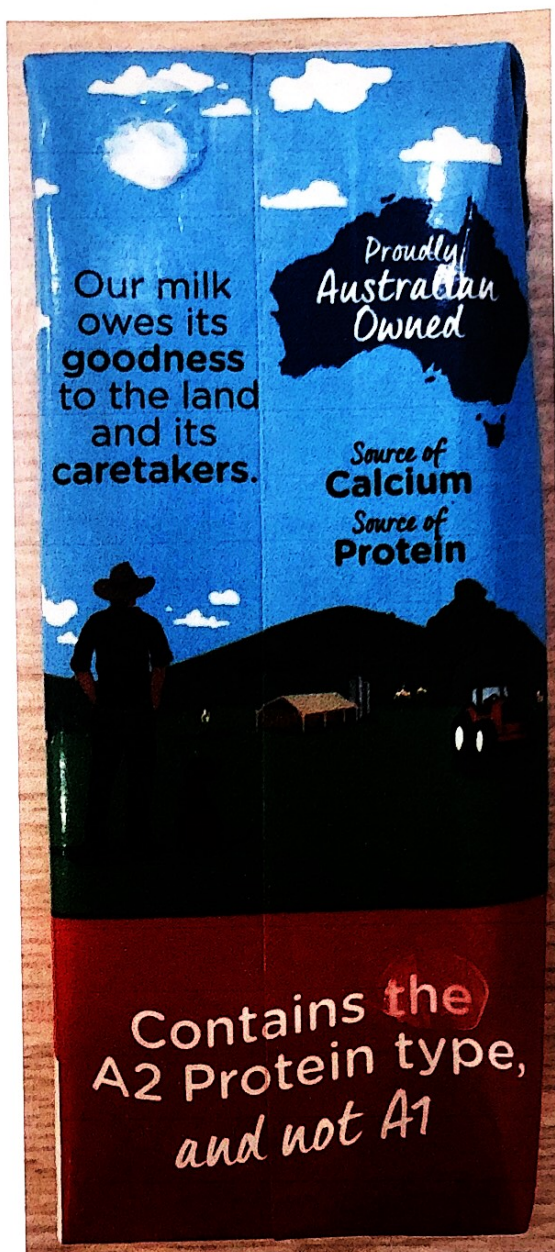
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



Giám Đốc

Nguyễn Hồng Hải

NHÃN SẢN PHẨM



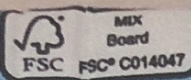
78

IV

IS

NE

HC



FULL CREAM

A2 PROTEIN MILK

MAKING FOOD BETTER
freedom
FOODS GROUP

Manufactured & distributed by:
Freedom Foods Group Trading Pty. Ltd.
80 Box Rd, Taren Point, NSW 2229 Australia
International: +61 2 9526 2555
www.australiasownfoods.com.au
Establishment Number: 2154

*Taking our Aussie milk
to the world*

Imported & distributed by:
Freedom Foods Singapore Pte Ltd
26 Eng Hoon Street, Singapore 169776

AIT Fine Foods Sdn Bhd
Unit 01-10, Suria @ North Kiara
No 10, Jalan Sri Bintang, Segambut
52100 Kuala Lumpur, Malaysia

Natural Life Sources Ltd. Co
A1340T02, Aqua 1, Vinhomes Golden River
2 Ton Duc Thang Street, Dist. 1,
Ho Chi Minh City, Vietnam

Federated Distributors, Inc.
FDI BLDG., Gomburza Ext.
Cor. Queensway Ave., Bo. Ibayo,
Paranaque, Metro Manila, Philippines

Supreme Food Supply (M) Sdn. BHD.
Lot 919, Block 7, Muara Tebas District,
Demak Laut Industrial Park,
Sejingkat, 93050 Kuching, Sarawak.
P.O Box 93730 Kuching, Sarawak



NUTRITION INFORMATION

Servings per package: 1
Serving size: 200 mL

	Per Serving	Per 100 mL
Energy	520 kJ 124 Cal	260 kJ 62 Cal
Protein	6.6 g	3.3 g
A2 B-casein	1.6 g	0.8 g
A1 B-casein	Not detected	
Total Fat	6.6 g	3.3 g
- Saturated Fat	4.4 g	2.2 g
- Trans Fat	0.24 g	0.12 g
Cholesterol	20 mg	10 mg
Carbohydrate	9.6 g	4.8 g
- Total Sugar	9.6 g	4.8 g
Dietary Fibre	<0.5 g	<0.5 g
Sodium	80 mg	40 mg
Calcium	240 mg	120 mg

INGREDIENTS: Full Cream Milk.

CONTAINS: MILK
PROPRIETARY FOOD



TO FIND OUT MORE
ABOUT THE
GOODNESS OF
A2 PROTEIN,
SCAN HERE

NO ADDED SUGAR



Product of
Australia



9 315090 210767

CHÍNH
SÁCH
NG
IÊN

NHÂN PHỤ SẢN PHẨM

Tên sản phẩm: Sữa tiệt trùng nguyên kem, PROTEIN loại A2 200ML - Australia's Own A2 PROTEIN Full Cream Milk 200ML

Thành phần cấu tạo: Sữa (100%).

Ngày sản xuất: Xem “PDate” hoặc “PD” ở mặt trên của sản phẩm.

Hạn sử dụng: Xem “Best Before” hoặc “Use By” ở mặt trên của sản phẩm.

Cách đọc NSX và HSD: DD/MMM (hoặc MM)/YYYY, DD: ngày, YYYY: năm, MM: tháng hoặc MMM: viết tắt 3 ký tự đầu tiên của tháng

Ký tự	JAN	FEB	MAR	APR	MAY	JUN	JUL	AUG	SEP	OCT	NOV	DEC
Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12

Thể tích thực: 200ml/ 1 hộp

Hướng dẫn sử dụng: Dùng trực tiếp không qua xử lý nhiệt.

Lưu ý: Không sử dụng khi nắp không còn nguyên vẹn

Bảo quản: ở nhiệt độ phòng, nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Sau khi mở nắp giữ lạnh dưới 4°C và sử dụng trong vòng 3 ngày.

XUẤT XỨ VÀ DOANH NGHIỆP NHẬP KHẨU:

Xuất Xứ: Úc

Sản phẩm của: Freedom Foods Group Trading Pty. Ltd.

Địa chỉ: 80 Box Road, Taren Point, NSW, 2229 Australia (Úc).

Sản xuất tại: Nhà máy Pactum Dairy Group Pty. Ltd. thuộc Freedom Foods Group Limited.

Địa chỉ: 1/102 Old Dookie Road, Shepparton, Victoria, 3630 Australia (Úc).

Chịu trách nhiệm về sản phẩm, nhập khẩu và phân phối bởi:

CÔNG TY TNHH NGUỒN SỐNG THIÊN NHIÊN

Địa chỉ: 70 Vĩnh Hội, Phường 4, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 3636 7300



Testing Report / Báo cáo Kết quả Phân tích

Applicant / ref. (Khách hàng / số yêu cầu) : CÔNG TY TNHH NGUỒN SỐNG THIÊN NHIÊN
 Information provided by applicant (Thông tin được khách hàng cung cấp) : Sữa tiệt trùng nguyên kem, PROTEIN loại A2 200ML - Australia's Own A2 PROTEIN Full Cream Milk 200ML
 Sample description (Mô tả mẫu) : Sữa tiệt trùng nguyên kem
 Seal No (Số niêm) : Không niêm phong
 Source of sample (Nguồn mẫu) : Mẫu nhận từ khách hàng
 Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 28-Apr-2021
 Sample tested on (Ngày phân tích) : 28-Apr-2021


 Thay mặt Công
INTERTEK VIETNAM

Testing Results / Kết quả phân tích

No./STT	Parameters / Chỉ tiêu	Unit / Đơn vị	Result / Kết quả	LOD / Giới hạn phát hiện	Test Method / Phương pháp phân tích
1	Benzyl penicillin (Penicillin G) (*)	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.004	FST-WI01 chapter 10-1 (LC/MS/MS)
2	Procain benzylpenicilin (*)	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.002	FST-WI01 chapter 10 (LC/MS/MS)
3	Chlortetracycline (*)	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.01	FST-WI01 chapter 13 (Ref. AOAC 995.09 (21 st Ed., 2019)) (LC/MS/MS)
4	Oxytetracycline (*)	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.01	
5	Tetracycline (*)	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.01	
6	Dihydrostreptomycin (*)	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.05	FST-WI01 chapter 22 (LC/MS/MS)
7	Gentamicin (*)	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.05	
8	Streptomycin (*)	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.05	
9	Spiramycin (*)	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.01	FST-WI01 chapter 07 (LC/MS/MS)
10	Aflatoxin M1 (*)	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.0005	FST-WI01 chapter 14 (Ref. AOAC 2000.08 (21 st Ed., 2019)) (LC/MS/MS)
11	Aldrin	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.006	FST-WI06 chapter 40 (Ref. AOAC 2007.01 (21 st Ed., 2019) and EN 15662:2018), GC/MS/MS

This report (including any enclosures and attachments) has been prepared for the exclusive use and benefit of the addressee(s) and solely for the purpose for which it is provided. Unless we provide express prior written consent, no part of this report should be reproduced, distributed or communicated to any third party. We do not accept any liability if this report is used for an alternative purpose from which it is intended, nor do we owe any duty of care to any third party in respect of this report. Except where explicitly agreed in writing, all work and services performed is governed by Intertek Standard Terms and Conditions of Service which is available on request and at <http://www.intertek.com/terms>.

Intertek Vietnam Limited

Food Office & Laboratory
 M10, 11, 12, 13 KDT Nam Song Can Tho, Thanh Thuan Area,
 Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Vietnam

24.02

Tel.: (84-292) 730 8088 - (84-292) 391 7887
 Email: cs.cantho@intertek.com
 Website: www.intertek.com / www.intertek.vn



Effective date: 09/03/2020



VILAS 278

WON: FST210408639-2
Date/Ngày: 10-May-2021

No./STT	Parameters / Chỉ tiêu	Unit / Đơn vị	Result / Kết quả	LOD / Giới hạn phát hiện	Test Method / Phương pháp phân tích
12	DDT	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.01	FST- WI06 chapter 40 (Ref. AOAC 2007.01 (21 st Ed., 2019) and EN 15662:2018), GC/MS/MS
13	Dieldrin	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.006	
14	Endosulfan	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.01	
15	Cyfluthrin	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.01	
16	Lead (Pb) content / Hàm lượng Chì (Pb) (*)	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.02	AOAC 999.11 (21 st Ed., 2019) Modified/AAS
17	Protein (N*6.38)/ Hàm lượng đạm (N*6.38) (*)	g/100ml	3.85	-	TCVN 8099-1 : 2015 (ISO 8968-1 : 2014)
18	Enterobacteriaceae	CFU/mL	<1	-	ISO 21528-2: 2017
19	Listeria monocytogenes	CFU/mL	<1	-	ISO 11290-2:2017
20	Density (**)	-	1.03383 (d ^{20°C} /d _{H2O} ^{20°C})	-	Application of Density/ specific gravity meter DA-505

Note /Ghi chú:

1. This testing result is only valid on tested sample/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.
2. LOD: Limit of detection / Giới hạn phát hiện
3. (*) Parameters are not accredited ISO 17025/Chỉ tiêu chưa được công nhận ISO 17025
4. (**) Samples are sent to subcontractor/Mẫu được gửi đến nhà thầu phụ.
5. The test results in this document have been provided to Intertek by subcontractor and are passed on for informational purposes only. Intertek was not present during the subject testing and lists the results only at the request of our principal. Intertek makes no representation as to the quality of the material and assumes no responsibility for the accuracy of the test results, which remains solely with the above mentioned producer of the results. The issuing of this report does not constitute any representation or warranty concerning the information contained herein.
6. According to the test method of Microbiology, the result is expressed as less than 1 CFU/ml when the dish contains no colony/ Theo Phương pháp thử của vi sinh, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 1 CFU/ml khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.

On behalf of Intertek Vietnam-Can Tho branch /



Cao Việt Thanh

This report (including any enclosures and attachments) has been prepared for the exclusive use and benefit of the addressee(s) and solely for the purpose for which it is provided. Unless we provide express prior written consent, no part of this report should be reproduced, distributed or communicated to any third party. We do not accept any liability if this report is used for an alternative purpose from which it is intended, nor do we owe any duty of care to any third party in respect of this report. Except where explicitly agreed in writing, all work and services performed is governed by Intertek Standard Terms and Conditions of Service which is available on request and at <http://www.intertek.com/terms>.

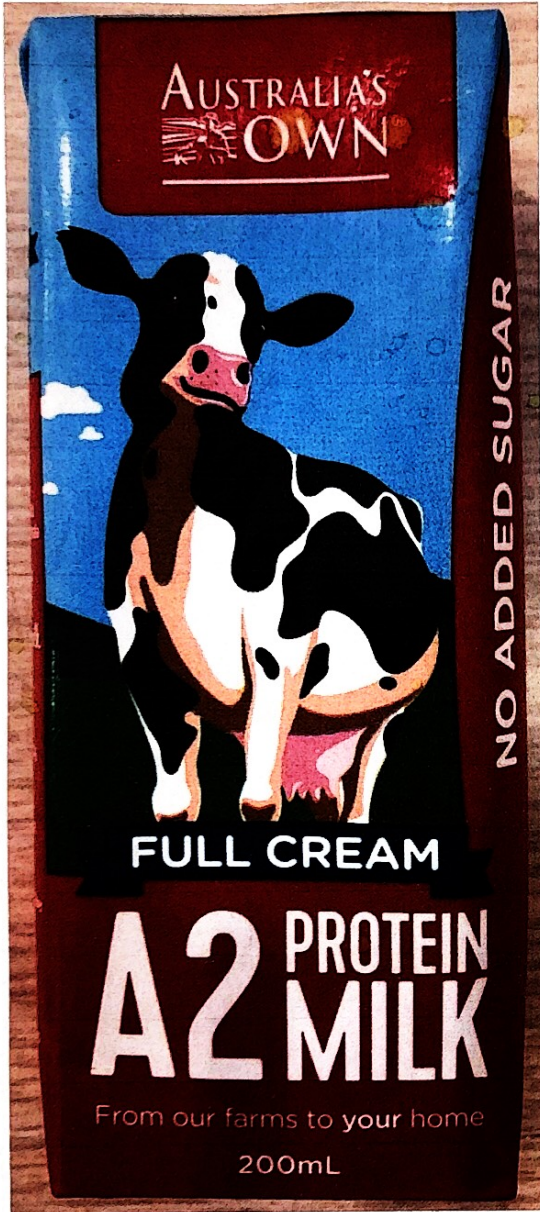
Intertek Vietnam Limited**Food Office & Laboratory**
M10, 11, 12, 13 KDT Nam Song Can Tho, Thanh Thuan Area,
Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Vietnam

Tel.: (84-292) 730 8088 - (84-292) 391 7887

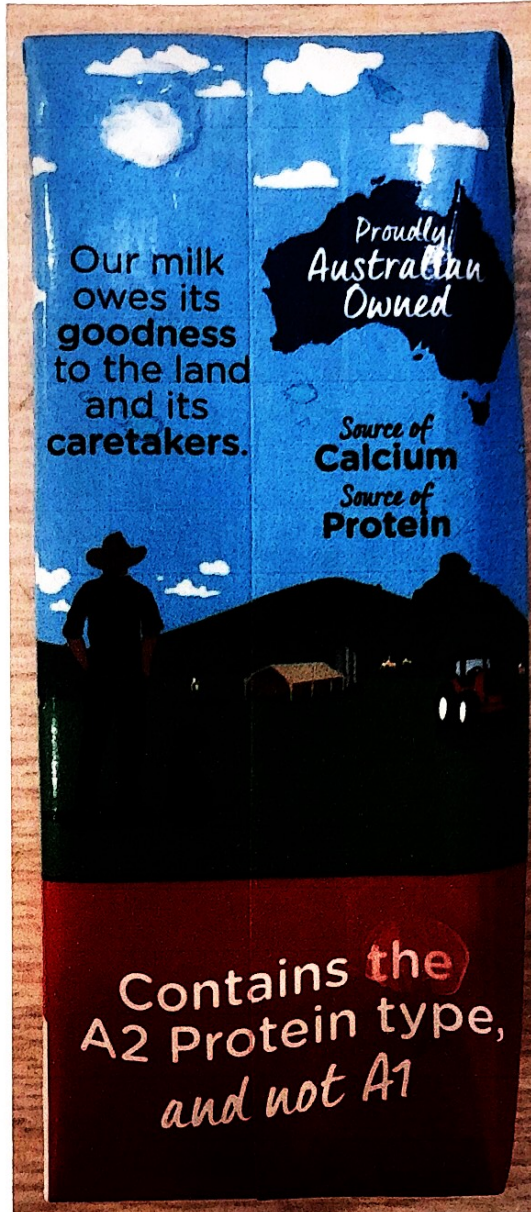
Email: cs.cantho@intertek.comWebsite: www.intertek.com / www.intertek.vn

Effective date: 09/03/2020

MẶT TRƯỚC



MẶT SAU



MẶT TRÊN



TP. HCM, ngày 04 tháng 05 năm 2021
Quản Lý Phòng Hành Chính Nhân Sự



Phạm Nguyên Du Ly



MẶT BÊN 1



MẶT BÊN 2



MẶT TRƯỚC	MẶT SAU
Australia's Own KHÔNG ĐƯỜNG SỮA NGUYÊN KEM SỮA PROTEIN LOẠI A2 Từ trang trại của chúng tôi đến với gia đình bạn Thể tích: 200ml	Sữa tươi của chúng tôi có được thành phần chất lượng của sữa nhờ vào miền đất và những người chăm sóc nó Tự hào thuộc sở hữu của người Úc Nguồn cung cấp Canxi Nguồn cung cấp Protein Chứa Protein loại A2 và không A1
MẶT TRÊN	
Tốt nhất trước 05/03/2022 17:37 Ngày sản xuất 05/03/2021 06 NGUYÊN KEM Ngay khi được mở nắp, bảo quản lạnh dưới 4°C và dùng hết trong vòng 3 ngày	

MẶT BÊN 1

MIX
Giấy carton
FSC®C014047

NGUYÊN KEM

Sữa Protein loại A2

Làm cho thực phẩm tốt hơn

Freedom

FOODS GROUP

Được sản xuất và phân phối bởi:
Công ty sở hữu chủ Tập đoàn thương mại Freedom
Foods Group
80 Box Road, Taren Point New South Wales (NSW)
2229, Australia (Úc)
Quốc tế: +61295262555
www.australiaownfoods.com.au
Số thành lập: 2154

Mang sản phẩm của Úc đến với thế giới

Được nhập khẩu và phân phối bởi:
Công ty trách nhiệm hữu hạn tư nhân Freedom Foods
Singapore
26 đường Eng Hoon, Singapore 169776 (Sin-ga-po)

Công ty trách nhiệm hữu hạn AIT Fine Foods
Phòng 01-10, Suria@North Kiara
Số 10, Jalan Sri Bintang, Segambut 5210 Kuala
Lumpur, Malaysia (Ma-lai-xi-a)

Công ty trách nhiệm hữu hạn Natural Life Source
A1340T02, Aqua 1, Vinhomes Golden River số 2
Tôn Đức Thắng, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh,
Việt Nam

Tập đoàn Federated Distributors
FDI BLDG, Gomburza Ext
Cor. Queensway Ave., Bo. Ibayo, Paranaque, Metro
Manila, Philippines (Phi-líp-pin)

Công ty trách nhiệm hữu hạn Supreme Food Supply
(M)
Lô 919, lô 7, quận Muara Tebas, Denak Laut
Industrial Park, Sejingkat, 93050 Kuching, Sarawak.
PO Box 93730 Kuching, Sarawak

MẶT BÊN 2

Bảo vệ
Tetra Pak
Chất lượng tốt

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG

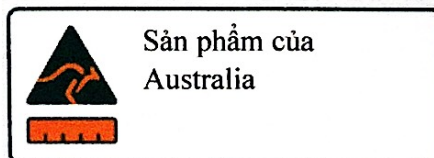
Khẩu phần mỗi hộp: 1

Kích thước khẩu phần: 200ml

	Mỗi khẩu phần	Mỗi 100ml
Năng lượng	520kJ 124Cal	260kJ 62Cal
Chất đạm	6,6g	3,3g
- A2 β -casein	1,6g	0,8g
- A1 β -casein	Không phát hiện	
Tổng chất béo	6,6g	3,3g
- Chất béo bão hòa	4,4g	2,2g
- Chất béo chuyển hóa	0,24g	0,12g
Cholesterol	20mg	10mg
Carbohydrate	9,6g	4,8g
- Tổng đường	9,6g	4,8g
Chất xơ	<0,5g	<0,5g
Natri	80mg	40mg
Canxi	240mg	120mg

THÀNH PHẦN: Sữa nguyên kem
CÓ CHỨA: SỮA
THỰC PHẨM ĐỘC QUYỀN

Để tìm hiểu thêm về chất lượng của Protein loại
A2, quét mã tại đây



NG
HÀ
I.P.H

Tôi, Nguyễn Thế An, Chứng minh nhân dân số: 261361467, cam đoan đã dịch chính xác nội dung giấy tờ/văn bản này từ tiếng Anh sang tiếng Việt.

Ngày 5 tháng 5 năm 2021

Người dịch



Nguyễn Thế An

Ngày 5 tháng 5 năm 2021
(Ngày...năm.....tháng.....năm..... năm hai nghìn không trăm hai mươi một)

Tại Phòng Tư pháp quận Phú Nhuận thành phố Hồ Chí Minh

Tôi, **Nguyễn Khánh Lâm**

Là Phó Trưởng phòng Tư pháp quận Phú Nhuận

CHỨNG THỰC:

Ông Nguyễn Thế An là người đã ký vào bản dịch này.

Số chứng thực: 0 2 9 0 4 3

Quyển số: 01-SCT/CKND

Ngày 5 tháng 5 năm 2021

Phó Trưởng Phòng Tư Pháp Quận Phú Nhuận



Nguyễn Khánh Lâm

